

Số: 03/2025/QĐST-HNGĐ

Thanh Ba, ngày 13 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 159/2024/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2024 về tranh chấp hôn nhân gia đình giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phùng Thị Bích T**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu 4, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Đinh Mạnh T1**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Khu 4, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phùng Thị Bích T và anh Đinh Mạnh T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Chị Phùng Thị Bích T và anh Đinh Mạnh T1 xác nhận có 02 con chung là cháu Đinh Hồng Đ, sinh ngày 11/7/2006 và cháu Đinh Thị Hồng N, sinh ngày 06/12/2012. Cháu Đinh Hồng Đ đã thành niên nên chị Phùng Thị Bích T và anh Đinh Mạnh T1 đều không đề nghị Tòa án giải quyết. Chị Phùng Thị Bích T và anh Đinh Mạnh T1 thoả thuận để cho chị Phùng Thị Bích T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Đinh Thị Hồng N kể từ tháng 01 năm 2025 đến khi cháu N thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đinh Mạnh T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Phùng Thị Bích T do chị Phùng Thị Bích T không yêu cầu.

Anh Đinh Mạnh T1 có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp cho gia đình, các vấn đề khác: Chị Phùng Thị Bích T và anh Đinh Mạnh T1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Chị Phùng Thị Bích T tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002022 ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị Phùng Thị Bích T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều: 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND thị trấn T, huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vi Thị Năm